

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2020/ HS-ST

Ngày: 08 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Công Bằng.

-Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hồ Minh Hùng – Cán bộ Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Long Hồ.
2. Ông Trần Văn Hưng – Phó chủ tịch Hội khuyến học huyện Long Hồ.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Ông Hồ Tuấn Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 15/ 2020/ TLST- HS ngày 10 tháng 03 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2020/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Mai Thị Tuyết N, sinh ngày: 13/4/2001. Tại: Tỉnh Vĩnh Long.

Nơi cư trú: Số 405A/27, khóm 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh L; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Chí H, sinh năm: 1974 và bà Trần Hồng Thị Lệ Q, sinh năm: 1972; Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất sinh năm: 1992, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền sự: không; Tiền án: Không;

Về nhân thân: Ngày 12/12/2016 bị Công an thị trấn Long Hồ xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác với hình thức cảnh cáo.

Từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019 thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản. Ngày 30/12/2019 bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ khởi tố vụ án, khởi tố bị can và cho tạm giam điều tra; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại:

1/ Cháu Huỳnh Tấn H, sinh ngày: 05/12/2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 441/30, khóm 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của cháu Huỳnh Tấn H là chị Lý Thị Hồng H, sinh năm: 1970 và anh Huỳnh Văn B, sinh năm; 1968 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: Số 441/30, khóm 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh L.

2/ Cháu Nguyễn Thành Đ, sinh ngày: 15/9/ 2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp H, xã A, huyện H, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Thành Đ là anh Nguyễn Thành N, sinh năm: 1981 và chị Trần Thị Thủy T, sinh năm; 1985 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp H, xã A, huyện H, tỉnh L.

3/ Cháu Nguyễn Bảo D, sinh ngày: 19/12/ 2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện H, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Bảo D là chị Nguyễn Thị Hồng S, sinh năm: 1978 và anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1968 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện H, tỉnh L.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Cháu Nguyễn Ngọc H, sinh ngày: 20/11/ 2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Ngọc H là chị Võ Thị Kim K, sinh năm: 1982 và anh Nguyễn Ngọc L, sinh năm: 1980 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh L.

2/ Cháu Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày: 26/4/2005 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của cháu Huỳnh Tấn Đ là chị Lê Kim D, sinh năm: 1973 và anh Huỳnh Phi L, sinh năm: 1973 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Thị Tuyết N là đối tượng từng theo học tại trường trung học cơ sở Thị trấn H, thuộc khóm 5, thị trấn H, huyện H, tỉnh L. Vào năm 2016 N có hành vi dùng dao gây thương tích cho bạn cùng trường sau đó thì N nghỉ học.

Tuy đã nghỉ học nhưng N vẫn thường xuyên đến khu vực trường trung học cơ sở Thị trấn H chơi và có mối quan hệ thân thiết với Nguyễn Ngọc H, sinh ngày 20/11/2005, ngụ 405A, khóm 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh L và Huỳnh Tấn Đ, sinh ngày 26/4/2005, ngụ ấp T, xã T, huyện T, tỉnh L và một số học sinh của trung học cơ sở Thị trấn H. Do N lớn tuổi hơn và có hành vi gây thương tích cho người khác

nên các thành viên trong nhóm của N gọi N bằng chị. N thường xuyên đứng ra bảo vệ các thành viên trong nhóm khi bị bắt nạt nên các học sinh trường trung học cơ sở Thị trấn H rất e sợ Nhi.

Vào khoảng đầu năm 2019, H đề xuất với N sẽ lợi dụng việc học sinh sợ N để đe dọa buộc các học sinh đưa tiền cho N tiêu xài, H sẽ là người đi thu tiền về giao cho N thì N đồng ý. Từ khoảng tháng 01 đến tháng 8/2019, H yêu cầu Huỳnh Tấn H, sinh ngày 05/12/2005, ngụ 441, khóm 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh L, Nguyễn Thành Đ sinh ngày 15/9/2005, ngụ ấp H, xã A, huyện H, tỉnh L và Nguyễn Bảo D, sinh ngày 19/12/2005, ngụ ấp T, xã P, huyện H là học sinh lớp 8 trường trung học cơ sở Thị trấn H mỗi ngày phải nộp cho H số tiền từ 5.000 đồng đến 30.000 đồng để H giao nộp cho N, nếu không nộp sẽ bị đánh. Do H, Đ và D sợ N đánh nên đã nộp cho H mỗi ngày từ 5.000 đồng đến 30.000 đồng. Sau khi nhận tiền H đem về đưa cho N để dùng tiêu xài chung.

Vào khoảng 6 giờ 45 phút ngày 22/8/2019, do N không nộp tiền cho H nên N cùng H và Đ đến trường trung học cơ sở Phạm H đánh H.

Tổng số tiền N và H chiếm đoạt của Đ, H, D là 5.400.000 đồng, trong đó số tiền của Đ là 2.300.000 đồng của H là 2.500.000 đồng và của D là 600.000 đồng. Số tiền chiếm đoạt của Đ, H và D thì N và H chia nhau tiêu xài cá nhân gồm: N nhận 3.000.000 đồng và H nhận 2.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Mai Thị Tuyết N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo khắc phục số tiền chiếm đoạt cho các bị hại.

Đối với hành vi của Nguyễn Ngọc H: Lúc thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản thì H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với hành vi của Nguyễn Tấn Đ: Đ có dùng vũ lực xâm hại sức khỏe của Huỳnh Tấn H nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm và Đ không giúp sức trong việc cưỡng đoạt tài sản. Do đó cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Cáo trạng số 20/CT-VKSLH, ngày 09 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long truy tố Mai Thị Tuyết N về tội “ Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 170 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng. Quá trình điều tra không có ai ép cung bị cáo. Bị cáo hối hận về việc làm của mình.

-Tại phiên Tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ rút lại tình tiết tăng nặng tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi

bổ sung năm 2017. Giữ quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Mai Thị Tuyết N. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Mai Thị Tuyết N phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 54, Điều 91, Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Thị Tuyết N mức án tù 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã bồi thường xong, nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có thời gian phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Từ tháng 01/2019 đến tháng 8/2019 có sự thỏa thuận giữa Nguyễn Ngọc H và Mai Thị Tuyết N, Nguyễn Ngọc H có hành vi đe dọa buộc các cháu Huỳnh Tấn H, sinh ngày 05/12/2005, Nguyễn Thành Đ sinh ngày 15/9/2005 và Nguyễn Bảo D, sinh ngày 19/12/2005, là học sinh lớp 8 trường trung học cơ sở Thị trấn H mỗi ngày phải nộp cho H số tiền từ 5.000 đồng đến 30.000 đồng để H giao nộp cho N nếu không nộp sẽ bị đánh. Tổng số tiền mà N và H chiếm đoạt của Đ, H, D là 5.400.000 đồng.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của Mai Thị Tuyết N đã phạm vào tội “Cưỡng đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là hoàn toàn đúng.

Đối với hành vi của Nguyễn Ngọc H: Lúc thực hiện hành vi cưỡng đoạt tài sản thì H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Do đó chưa đủ căn cứ để truy tố trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Ngọc H.

Đối với hành vi của Nguyễn Tấn Đ: Đ có dùng vũ lực xâm hại sức khỏe của Huỳnh Tấn H nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm và Đ không giúp sức trong việc cưỡng đoạt tài sản. Do đó không truy tố trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Tấn Đ.

[3]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, tinh thần của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bị cáo biết hành vi cưỡng đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì muốn có tiền để tiêu xài mà không cần phải lao động bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo mức án tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội.

[4]. Về nhân thân: Ngày 12/12/2016 bị Công an thị trấn H ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe người khác với hình thức phạt cảnh cáo. Vào thời điểm phạm tội từ tháng 01/2019 đến tháng 4/2019 bị cáo chưa đủ 18 tuổi, khả năng nhận thức còn hạn chế, tâm sinh lý phát triển chưa ổn định. Theo quy định tại Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định *“việc xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội phải đảm bảo lợi ích tốt nhất của người dưới 18 tuổi và chủ yếu nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ họ sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội”*.

[5]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hoàn trả lại số tiền chiếm đoạt cho bị hại. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử có xem xét đến các yếu tố nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không nghề nghiệp, không có thu nhập, sống phụ thuộc gia đình nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã khắc phục xong cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát rút hại tình tiết tăng nặng tại điểm o khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với quy định của pháp luật. Bởi vì bị cáo không xúi giục H phạm tội, mà chính H là người đề xuất với bị cáo để chiếm đoạt tiền của các

bị hại, trong vụ án này H cũng không bị truy cứu về trách nhiệm hình sự. Xét lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Mai Thị Tuyết N phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 170; điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 54; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Mai Thị Tuyết N 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

1. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã khắc phục xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Mai Thị Tuyết N nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

-TAND Tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Long Hồ;
-CC THADS huyện Long Hồ;
-Công an huyện Long Hồ;
-Nhà tạm giữ CA huyện Long Hồ;
-Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long;
-Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
-UBND thị trấn H;
-Bị cáo; Bị hại;
-Người đại diện hợp pháp của bị hại;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
-Người đại diện hợp pháp của người

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Công Bằng

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
-Lưu hồ sơ vụ án./.